

Bản án số: 41/2021/DS-ST
Ngày: 18-3-2021
V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Bích Liên; Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2021, về tranh chấp “Hợp đồng góp hui”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị A, sinh năm 1974; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn trình bày: Chị có tham gia chơi hui do chị Phạm Thị A làm đầu thảo các dây hui sau:

1/ Dây hui 1.000.000 đồng, khai ngày 30/9/2018 (AL), có 25 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 23 kỳ hui sống, số tiền 23.000.000 đồng. Trong dây hui này chị có mua 25 phần hui số tiền 14.725.000 đồng.

2/ Dây hui 1.000.000 đồng, khai ngày 05/02/2019 (AL), có 25 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 18 kỳ hui sống, số tiền 18.000.000 đồng.

3/ Dây hui 1.000.000 đồng, khai ngày 25/3/2019 (AL), có 25 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 17 kỳ hui sống, số tiền 17.000.000 đồng.

4/ Dây hui 1.000.000 đồng, khai ngày 20/02/2020 (AL), chị mua hui 20 phần, số tiền 11.100.000 đồng.

5/ Dây hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 15/4/2020 (AL), chị mua hụi 20 phần, số tiền 11.500.000 đồng.

Hiện các dây hụi trên đều đã úp, chị A chưa giao tiền hụi cho chị và nợ lại số tiền 95.325.000 đồng. Đối với dây hụi ngày 30/9/2018 (AL), do hụi mãn và chị đã đóng đầy đủ 23 kỳ, nên chị yêu cầu chị A trả đủ cho chị số tiền 23.000.000 đồng, còn các dây hụi khác chị đồng ý cho chị A trả số tiền gốc chị đã đóng. Chị yêu cầu chị A trả cho chị số tiền còn nợ tổng cộng là 79.870.000 đồng, yêu cầu trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải, bị đơn trình bày: Chị thống nhất lời trình bày của chị B về việc tham gia các dây hụi do chị làm đầu thảo. Hiện nay các dây hụi trên đều đã úp, do chị bị người khác dứt hụi không trả, chị đồng ý trả cho chị B số tiền hụi còn nợ là 79.870.000 đồng. Do hoàn cảnh hiện tại chị bị bệnh ung thư và không có khả năng trả toàn bộ số tiền như chị B yêu cầu làm một lần. Chị xin trả mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

*** Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 79.870.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh hiện nay khó khăn, chị xin trả mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn kiện bị đơn có nơi cư trú ấp T, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, về tranh chấp hợp đồng góp hụi. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Gò Công thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Chị Nguyễn Thị B có đơn xin vắng mặt phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

- Các đương sự đều thống nhất: Việc chị Nguyễn Thị B có tham gia chơi 05 dây hụi do chị Phạm Thị A làm chủ hụi. Hiện nay, các dây hụi trên đều đã bị ngưng do úp hụi và chị A còn nợ lại tiền hụi của chị B số tiền 79.870.000 đồng.

- Nguyên đơn và bị đơn không thống nhất được phương thức và thời gian trả nợ.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là tranh chấp hợp đồng góp hụi, việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự. Khi các dây hụi đã úp, chị B có yêu cầu chị A trả lại tiền hụi đã đóng nhưng chị A không thực hiện, là đã vi phạm

Từ các phân tích trên, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho nguyên đơn, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền 79.870.000 đồng.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

- Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 23 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hui, biêu, phưong.

- Khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc chị Phạm Thị A có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị B số tiền 79.870.000 (Bảy mươi chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Phạm Thị A chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng chị A còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí sơ thẩm:

- Hoàn lại chị Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.333.125 (Hai triệu ba trăm ba mươi ba nghìn một trăm hai mươi lăm) đồng theo biên lai số 0019251, ngày 12/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

- Chị Phạm Thị A phải chịu 1.996.750 (Một triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Công Triều